# TRƯỜNG THCS TÙNG THIỆN VƯƠNG

MÔN: NGỮ VĂN- KHỐI 9

**Tuần 29: từ ngày 11/04 đến ngày 16/04/2022**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG PHẦN TẬP LÀM VĂN**

Link bài giảng: [**https://www.youtube.com/watch?v=tzqz7-c\_4i8**](https://www.youtube.com/watch?v=tzqz7-c_4i8)

**\* NỘI DUNG: *(Học sinh ghi phần này vào tập)***

**1. Hướng dẫn một số vấn đề đã chuẩn bị:**

**a. Xác định những vấn đề có thể viết ở địa phương:**

- Vấn đề môi trường:

+ Hậu quả của việc phá rừng 🡪 lũ lụt, hạn hán…

+ Hậu quả của việc chặt phá cây xanh 🡪 ô nhiễm bầu không khí.

+ Hậu quả của rác thải bừa bãi 🡪 khó tiêu hủy.

- Vấn đề quyền trẻ em:

+ Sự quan tâm của chính quyền địa phương đến trẻ em (xây dựng, sửa chữa trường học…).

+ Sự quan tâm của nhà trường đến trẻ em (xây dựng khung cảnh sư phạm phù hợp..)

+ Sự quan tâm giúp đỡ của gia đình.

- Vấn đề xã hội:

+ Sự quan tâm giúp đỡ đối với các gia đình thuộc diện chính sách)

+Những tấm gương sáng trong thực tế (về lòng nhân ái, đức hi sinh …)

+ Các tệ nạn xã hội (ma túy, cờ bạc,…)

**b. Xác định cách viết:**

- Yêu cầu về nội dung:

+ Sự việc hiện tượng được đề cập phải mang tính phổ biến trong xã hội.

+ Phải trung thực có tính xây dựng, không sáo rỗng.

+ Phân tích nguyên nhân phải đảm bảo tính khách quan và có sức thuyết phục.

+ Nội dung bài viết giản dị, dễ hiểu, tránh dài dòng.

- Yêu cầu về hình thức:

+ Phải đủ bố cục ba phần (Mở bài, Thân bài, Kết bài).

+ Phải có đủ luận điểm, luận cứ, lập luận.

**2. Trình bày**: Mỗi nhóm chọn một bài đọc trước lớp.

**3.** **Nhận xét - Đánh giá**:

**LUYỆN TẬP THEO CẤU TRÚC ĐỀ TUYỂN SINH 10**

**I. Đề thi môn ngữ văn trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2020-2021 với thời gian làm bài 120 phút sẽ có 3 phần.**

* Đọc hiểu (3 điểm),
* Nghị luận xã hội (3 điểm)
* Nghị luận văn học (4 điểm)

- Phần **đọc hiểu** sẽ cho ra một hoặc một số văn bản có thể là văn bản thông tin, văn bản nghị luận xã hội, văn bản nghị luận, văn bản khoa học...để thí sinh đọc.

- Tiếp theo đó là những câu hỏi được sắp xếp theo mức độ từ dễ đến khó. Câu hỏi có thể yêu cầu phát hiện, nhận diện, giải mã từ ngữ, chi tiết, hình ảnh; có thể yêu cầu nêu nội dung văn bản; yêu cầu phân tích, đánh giá, liên hệ, so sánh, sáng tạo nội dung mới.

- Phần **nghị luận xã hội**, đề thi sẽ yêu cầu thí sinh viết bài văn khoảng một trang giấy thi.

- Học sinh cần đảm bảo cấu trúc bài nghị luận xã hội đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; cần vận dụng phối hợp các thao tác lập luận vào bài làm, nhất là các thao tác giải thích, chứng minh, bình luận. Khi bàn luận, các em cũng cần rút ra bài học về nhận thức và hành động cho chính bản thân mình

- Riêng câu hỏi về **nghị luận văn học** được xem là câu phân loại trình độ thí sinh, thông thường đề thi sẽ cho học sinh có 2 lựa chọn. Đề 1 sẽ là cách hỏi quen thuộc, yêu cầu phân tích, cảm nhận tác phẩm thơ, truyện trong chương trình, từ đó đặt ra yêu cầu sáng tạo, mở rộng như liên hệ đến tác phẩm khác, liên hệ thực tế cuộc sống, làm sáng rõ một ý kiến... Đề 2 sẽ có cách hỏi mới hơn, gợi mở hơn,

- Để làm tốt câu nghị luận văn học, các em cần nắm vững nội dung và nghệ thuật của các tác phẩm được học. Cần vận dụng thành thạo thao tác phân tích khi làm câu này, tránh diễn xuôi, nhắc lại nội dung tác phẩm một cách máy móc

**II. Đề thi Tuyển sinh môn Ngữ văn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2019 – 2020**

**Câu 1:** (3,0 điểm) Em hãy đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Tính đến 7 giờ ngày 11/7/2020, dịch bệnh Covid-19 đã lan rộng đến 213 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Có 12.614.187 người nhiễm bệnh, trong số đó 561.980 người tử vong

Đại dịch Covid-19 đã gây hoảng loạn và xáo trộn trên 213 toàn cầu. Việc cách li và phong tỏa diễn ra ở nhiều nơi. Các công ti xí nghiệp, trường học đóng cửa hàng loạt. Sản xuất đình trệ, kinh doanh thua lỗ, giáo dục gián đoạn, nhiều hoạt động thường nhật trong cuộc sống cũng không thể tiếp tục.

Con người đối mặt với những thách thức lớn và nhận ra một trong những cách chống chọi với hoàn cảnh chính là quan sát và lắng nghe những gì đang diễn ra để có những điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tại.

Lắng nghe thế giới tự nhiên để tìm nguyên nhân dịch bệnh, chúng ta nhận ra con người đang hủy hoại cuộc sống bình yên của nhiều loại, điều này buộc mỗi người phải thay đổi cách đối xử với môi trường.

Lắng nghe chính mình trong những ngày cách li xã hội, chúng ta biết được những gì thật sự cần thiết cho bản thân và chọn lối sống đơn giản hơn.

Lắng nghe mọi người xung quanh, chúng ta thấu hiểu được bao nỗi niềm của những mảnh đời cơ cực trong mùa dịch để rồi biết yêu thương nhiều hơn, biết chia sẻ để không ai bị bỏ lại phía sau trong cuộc chiến chống Covid-19. Chắc hẳn đó cũng là lí do dẫn đến sự ra đời của cây ATM gạo", của các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và nhiều chính sách hỗ trợ khác điễn ra trong thời gian này.

Đại dịch Covid-19 đã gây ra những hậu quả nghiêm trọng. Nhưng nó cũng giúp chúng ta phải nhìn lại nhiều thử và lắng nghe nhiều hơn.

(Thông tin tổng hợp từ báo Thanh Niên và Tuổi Trẻ)

a. Dựa vào văn bản, hãy cho biết đại dịch Covid-19 đã gây ra những hoảng loạn vì xáo trộn nào trên toàn cầu? (0,5 điểm)

b. Chỉ ra một phép liên kết câu được sử dụng trong đoạn cuối của văn bản. (0,5 điểm)

c. Xác định nội dung văn bản. (1,0 điểm)

d. Trong cuộc sống, giữa ba việc: làng nghe" chính mình, lắng nghe mọi người xung quanh và lắng nghe thế giới tự nhiên, em quan tâm đến việc nhỏ nhất? Vì sao? (Trả lời trong khoảng 3-5 dòng) (1,0 điểm)

**Câu 2: (3,0 điểm)**

*“Phải chăng lắng nghe là một biểu hiện của yêu thương”.*

Em hãy viết bài văn ngắn (khoảng 01 trang giấy thi) để trả lời câu hỏi trên.

**Câu 3: (4,0 điểm)**

Thông qua tác phẩm, tác giả cất lên tiếng nói của mình. Thông qua quá trình đọc, người đọc lắng nghe những thông điệp mà tác giả gửi gắm:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thông điệp về những giá trị *Sống tốt đẹp cần gìn giữ ở. mỗi người* qua đoạn thơ:  Ngửa mặt lên nhìn mặt.  có cái gì rưng rưng  như là đồng là bể như là sông là rừng  Trăng cứ tròn vành vạnh  kể chỉ người vô tình ánh trăng im phăng phắc  đủ cho ta giật mình.  (Ánh trăng, Nguyễn Duy) | Thông điệp về *những cảm xúc yêu thương* dành cho gia đình qua đoạn thơ:  Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa  Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa  (Bếp lửa, Bằng Việt) | Thông điệp về khát vọng cống hiến cho xã hội qua đoạn thơ:  Ta là con chim hótTa làm một cành hoaTa nhập vào hòa caMột nốt trầm xao xuyến.  Một mùa xuân nho nhỏ  Lặng lẽ dâng cho đờiDù là tuổi hai mươi  Dù là khi tóc bạc.  (Mùa xuân nho nhỏ, Thanh Hải |

**Học sinh được chọn 1 trong 2 để sau:**

**\*Đề 1:** Em hãy viết bài văn trình bày cảm nhận về một trong ba thông điệp trên. Từ đó, liên hệ với một tác phẩm khác để làm nổi bật thông điệp mà em chọn.

**\*Đề 2:**Từ những gợi ý trên và từ những trải nghiệm trong quá trình đọc tác phẩm văn học, hãy viết bài văn với nhan đề: “Lắng nghe tác phẩm - Hiểu về cuộc sống”.

**RÔ-BIN-XƠN NGOÀI ĐẢO HOANG**

**\* NỘI DUNG: *(Học sinh ghi phần này vào tập)***

**I. Tìm hiểu chung:**

***1. Tác giả:***

- Đi Phô ( 1660 - 1731 ) là nhà văn nổi tiếng ở Anh

***2. Tác phẩm:***

- Sáng tác năm 1719, dư­ới hình thức tự truyện 🡪 tiểu thuyết phiêu lư­u.

- Ngôi thứ 1 - nhân vật Rô - bin - xơn.

- Bức chân dung tự hoạ của Rô - bin - xơn.

- Đoạn trích kể về Rô - bin - xơn sống một mình ngoài đảo hoang khoảng 15 năm.

**3. Bố cục: 4 phần**

- Phần 1: Mở đầu .

- Phần 2: Trang phục của Rô - bin - xơn

- Phần 3: Trang bị của Rô - bin - xơn

- Phần 4: Diện mạo của Rô - bin - xơn

- Ph­ương thức tự sự ở ngôi thứ nhất chỉ kể những gì nhìn thấy đ­ược nên phần 4 nói ít về diện mạo và nói sau 🡪 Do ng­ười kể muốn giới thiệu cách ăn mặc kì khôi của mình là chính.

**II. Đọc - hiểu văn bản:**

***1. Bức chân dung tự hoạ của Rô - bin - xơn:***

\* Trang phục:

- Mũ: với mảnh ra rũ xuống sau gáy, vừa che nắng vừa để không cho m­a hắt vào cổ.

- áo: bằng da dê dài chừng hai bắp đùi.

- Quần: loe bắng da dê

- Tự tạo đôi ủng.

\* Trang bị:

- Thắt l­ưng, c­a, rìu con, túi đựng thuốc + đạn, dù, súng.

\* Diện mạo:

- Không đến nổi đen cháy.

- Râu ria cắt tỉa theo kiểu hồi giáo.

🡪 Hình dạng kì quặc, kì dị, kí quái, lạ lùng, lố lăng, nực c­ười.

=> Cuộc sống hết sức khủng khiếp, thiếu thốn một mình nơi hoang đảo của chàng.

***2. Cuộc sống và tinh thần của Rô - bin- xơn:***

- Rô - bin - bơn bất chấp gian khổ, lạc quan yêu đời.

+ Sau 15 năm xa cách thế giới loài ng­ười, anh vẫn lạc quan, tin yêu cuộc sống.

+ Bằng bàn tay, khối óc chàng đã tạo ra một cuộc sống đầy đủ.

+ Chàng hăng say lao động (tất cả những trang bị lỉnh kỉnh mang theo.

**🡪chàng có tình yêu cuộc sống và niềm tin mãnh liệt.**

**III. Tổng kết:**

***1. Nghệ thuật:***

- Ngôn ngữ kể chuyện với giọng điệu hài h­ước.

***2. Nội dung:***

- Tinh thần lạc quan của Rô - bin - xơn ngoài đảo hoang.

- Bài học về ý chí, nghị lực, con ng­ười chinh phục đ­ược thiên nhiên.

**CON CHÓ BẤC**

**I. Tìm hiểu chung:**  
***1.******Tác giả:***  
- G.Lân đân( 1876-1916), là nhà văn hiện thực nổi tiếng người Mĩ.  
- Trải qua thời niên thiếu vất vả, từng làm nhiều nghề, sớm tiếp cận với tư tưởng CNXH.  
***2. Tác phẩm:***  
- Trích *“Tiếng gọi nơi hoang dã”* (1903)  
- Thể loại: Tiểu thuyết.  
***3. Bố cục:***3 phần

**II. Đọc - hiểu văn bản:**

***1. Tình cảm của Thoóc-tơn đối với con cho Bấc:***

- Chăm sóc Bấc như thể con cái của anh (coi Bấc như bạn bè)

- Những biểu hiện tình cảm

+ Chào hỏi: Thâm mật, nói lời vui vẻ, trò chuyện tầm phào, túm chặt lấy đầu bấc.

+ Tiếng xủa rủ rỉ bên tai chứ không phải tiếng quát tức giận.

+ Coi Bấc như bạn mình “trời ơi đằng ấy ... như biết nói ấy”

🡪 Thoóc- tơn là 1 ông chủ lí tưởng khỏc với những ụng chủ trước trong cuộc sống của Bấc

***2. Tình cảm của Bấc đối với Thoóc-tơn:***

- Để làm nổi bật tình cảm của Bấc với TT, tác giả đã so sánh: Những ngày Bấc sống ở nhà thẩm phán Mi-lơ

\* Những biểu hiện tình cảm với chủ của Bấc khi ở nhà so với Ních và Xơ – kít:

- Há miệng cắn .. vuốt ve

- Nằm phục ... nét mặt ... phục tùng tôn thờ, ngưỡng mộ.

- Không muốn rời ... chân anh, gắn bó.

- Sợ TT cũng biến khỏi ... sâu nặng biết ơn, chân thành.

⇒ Tình cảm biết ơn chõn thành, cảm phục và ngưỡng mộ.

→ Tác giả đi sâu vào miêu tả tâm lí nhân vật (loài vật) bằng năng lực tuyệt vời của mình.

- Tác giả thể hiện tình yêu thương, gần gũi thế giới loài vật.

**III. Tổng kết:**

\* ***Ghi nhớ***: SGK /154

**BIÊN BẢN - LUYỆN TẬP VIẾT BIÊN BẢN**

**I. Đặc điểm của biên bản:**

- Yêu cầu của một biên bản: số liệu, sự kiện phải chính xác, cụ thể; ghi chép trung thực, đầy đủ, không suy diễn chủ quan; thủ tục chặt chẽ, lời văn ngắn gọn, chính xác.

- Một số biên bản thường gặp:

+ Biên bản bàn giao công tác.

+ Biên bản ĐH Chi đội, Chi đoàn.

+ Biên bản sinh hoạt Chi đội.

**II. Cách viết biên bản:**

-Đối với biên bản sự vụ, cần có quốc hiệu, tiêu ngữ.

- Tên đơn vị, cơ quan (thường ghi bên trái văn bản)

- Tên biên bản (viết hoa ở giữa trang giấy). Riêng đối với biên bản sự vụ thì cần ghi rõ đó là biên bản ghi lại sự vụ gì.

- Thời gian địa điểm xảy ra sự việc

- Thành phần tham gia và chức trách của họ

- Nội dung: biên bản ghi lại trình tự diễn biến của các hoạt động.

- Khi trình bày cần rõ ràng, chính xác, cụ thể, ngắn gọn và theo trình tự các sự việc xảy ra.

- Phần kết thúc của biên bản bao gồm: thời gian kết thúc, họ tên và chữ kí của người có liên quan.

***\* Ghi nhớ:*** SGK/126

**II. Luyện tập:**

**- Bài 1/126:** Các tình huống cần viết biên bản là (a), (c), (d).

**- Bài 2/126:** Viết phần Mở đầu và phần Kết thúc của biên bản.

**- Bài 1/134**: Biên bản Hội nghị trao đổi kinh nghiệm học tập môn Ngữ văn.

**- Bài 2/136*:*** Ghi lại biên bản họp lớp tuần qua. (Sinh hoạt lớp).

**\* BÀI TẬP**: **Phân tích khổ cuối bài thơ *“Viếng lăng Bác”* của Viễn Phương.**

**\* DẶN DÒ:** - **Ghi và làm bài tập vào tập.**

- **Chuẩn bị bài**: **Tổng kết về ngữ pháp.**

**\* Mọi ý kiến thắc mắc cần giải đáp các em có thể trao đổi trực tiếp với giáo viên**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | **Lớp dạy** | **Zalo** | **Email** |
| Nguyễn Thị Thanh Bình | 9/4, 9/10 | 0812711008 | binhttv2015@gmail.com |
| Lê Ngọc Xuân Khánh | 9/1, 9/8, 9/13 | 0907375712 | lekhanhmon@gmail.com |
| Trần Thị Yến Phi | 9/9, 9/11 | 0395193948 | yenphitran4696@gmail.com |
| Huỳnh Ngọc Bích Phượng | 9/2, 9/12 | 0909578849 | phuong19091975@gmail.com |
| Hoàng Thị Ánh Phượng | 9/5, 9/6 | 0779922651 | anhphuong0306@gmail.com |
| Mai Thị Yến Nga | 9/3, 9/7 | 0344373456 | [maithiyennga98@gmail.com](mailto:maithiyennga98@gmail.com) |